

KINH TẾ TÀI CHÍNH THẾ GIỚI NĂM 1991-1992

DANH ĐỨC

MỘT MÙA GIÁNG SINH CHĂNG VUI VỀ TÍ NÀO

Đúng nửa đêm Noel 1991 (giờ GMT), khi mọi người đang chúc nhau "Merry Xmas", "Joyeux Noel" thì phóng viên đài Pháp R.F.I từ New York điện về đã mô tả thành phố này trong đêm giáng sinh như sau: "Những chùm đèn hoa đã thủa thót hơn nhiều trên đường phố và nơi các cửa sổ.... Các siêu thị sút giảm doanh số, người ta đã chờ mua những gì hơn mức thiết yếu một chút, một mùa giáng sinh âm ỉ". Một phóng viên khác đã thử dự bữa réveillon tại một quán ăn tình thương (resto du coeur) ở ngay trung tâm thủ đô Paris: "Đêm Noel năm nay, số người đến ăn 'chùa' đông hơn năm ngoái gấp đôi. Những quán ăn tình thương này phục vụ 8000 bữa ăn mỗi ngày. Cần nhắc lại là tại Pháp đang có 2.850.000 người thất nghiệp, trong đó có rất nhiều người thất nghiệp lần đầu chỉ lãnh được 2.200 francs, một tháng, không đủ cho họ giải quyết các nhu cầu ăn và ở". Một phóng viên khác của đài truyền hình TFI lại cho thấy một góc cạnh khác: "Tại Pháp, Ông già Noel năm nay là người Nhật, mỗi gia đình Pháp năm nay chỉ tiêu trung bình 1.645 francs tiền quà tặng Noel (chồng sắm cho vợ, vợ sắm cho chồng, cha mẹ sắm sửa cho con cái cái quần mới, chiếc áo mới, cái cà-vạt mới...) so với bên Đức mỗi gia đình chỉ tiêu 2900 francs. Thế

nhưng hầu hết các đồ chơi là hàng Nhật, đặc biệt là các trò chơi điện tử mini, cá nhân, bé tí xíu, bằng cỡ cái walkman (cassette nghe nhạc bỏ túi), giá trẻ lớn bé đều thui thui chơi một mình được". Trên tờ Financial Times 21.12.91, nơi trang 2 in bức ảnh chụp hai binh sĩ Nga đang nghỉ ngơi giải lao trước cửa sổ một cửa hiệu cũng trang hoàng Noel nhưng lại trống rỗng hàng hóa (xem ảnh).

Những hình ảnh ngao du Noel trên, trong một chừng mực nào đó, phản ánh một thực tế khá trung thực tình hình kinh tế tài chính của những ngày cuối năm 1991 bước sang 1992, bởi lẽ mùa Noel chính là mùa tiêu thụ và sự tiêu thụ phản ánh sức mua của dân chúng, cũng là động cơ thúc đẩy sản xuất. Những hình ảnh trên cho thấy một bức tranh toàn cảnh kinh tế Mỹ, Pháp... âm ỉ, bên cạnh một bức tranh kinh tế Nhật - Đức vẫn còn vài nét chấm phá hấp dẫn, trong khi đó bức tranh kinh tế Liên Xô và Đông Âu cũ đầy giá lạnh.

CÙNG NHAU CHÌM XUỐNG

Philippe Lefournier, Giám đốc Trung tâm dự báo của tập đoàn L'Expansion (Pháp) đã nhận định như sau về tình hình kinh tế tài chính 1991 trên tờ L'Expansion 21.11 - 4.12.91:

"Sự mâu thuẫn trong các dự báo quốc tế thật hiển nhiên: mỗi nước đều dự

báo cho mình một khối lượng cầu nội địa giảm chân tại chỗ... thế mà tất cả các nước lại chờ đợi hồi phục (kinh tế) từ các nước khác (để vịn vào đó mà tự hồi phục).

1. Hai cô máy (Đức và Nhật) lại đang bắt đầu chậm bước. Đức tuy đang dần ổn định nhưng lại vừa cam kết tại Bruxelles rằng Đức sẽ hạn chế thâm thủng ngân sách và chặn đứng tăng lương; nói cách khác Đức thẳng lại hai động cơ tăng trưởng. Nhật loan báo sẽ tăng thuế để cân bằng ngân sách, và các cuộc khảo cứu cho thấy khuynh hướng đầu tư sẽ giảm trong năm 92.

2. Ý, bị các bầu hạn (Châu Âu) củ mình buộc phải lạnh mạnh hóa (nền kinh tế tài chính), có nguy cơ suy sụp trong năm tới. Các nước Scandinave (Bắc Âu) cũng sẽ phải theo chính sách khắt khe.

3. Anh và Mỹ vẫn chưa trỗi lên khỏi sự suy thoái.

... Một nhà ngân hàng tầm cỡ, nhà vật dưng thứ nhì BERD (Ngân hàng tư thiết và phát triển Châu Âu) nói: người chạy theo sau một thị trường đang thu hẹp lại.

... Nói cách khác, mỗi quốc gia đang (cố) cải thiện vị trí cá nhân của mình... nhưng tất cả đều đang thua lỗ".

MỸ SA LẦY

Trên đây là cái nhìn toàn cảnh củ Philippe Lefournier. Đi vào chi tiết, Jean Mare Vittori phân tích tình hình kinh tế tài chính Mỹ như sau, cũng trên tờ L'Expansion:

"Mỹ sa lầy

Không đầy một năm trước cuộc bầu cử tổng thống, nền kinh tế Mỹ lại rơi vào cảnh âm ỉ. Kể từ sự suy sụp bắt đầu từ cuối năm 90, công nghiệp vẫn chưa khởi động thực sự. Lĩnh vực dịch vụ cũng thế điều này ngăn trở tạo ra những công ăn việc làm mới. Có mấy sáng tạo ra công việc làm của nền kinh tế Mỹ trong thập niên trước vẫn cứ hòng hóc. Làm thế nào để khởi động lại cỗ máy này đây? Khó mà sử dụng các đòn bẩy cổ điển được nữa: thâm thủng ngân sách gấp gần 270 tỷ dollars (gần 5% PNB) trong tài khóa vừa kết thúc và tháng 9, lãi suất ngắn hạn đang thấp nhất thế giới, chưa đến 5%... thế mà người tiêu thụ vẫn cứ giậm lầy. Chẳng phải vì họ muốn thế mà vì chẳng đáng dùng: họ còn đang phải trả nợ kia kia, đúng vào lúc mà nhiều người lại mất chỗ làm. Các chủ ngân hàng bực tức vì những lụn bại, không muốn cho vay tiền nữa, cũng như dứt khoát không



muốn cung cấp vốn cho các xí nghiệp nữa, mà các xí nghiệp này thì đang chết dần mòn vì cuộc khủng hoảng và lợi nhuận cứ rơi tuột. Hiện tượng "hèo tín dụng" (credit crunch, siết hầu bao tín dụng) vẫn còn dai dẳng, đe dọa đẩy nước Mỹ vào tình trạng thiếu phát. Trong quang cảnh tối sầm đó, mặt trời sẽ không chiếu sáng từ nước ngoài đâu. Tia sáng duy nhất từ thị trường chứng khoán cũng đã yếu hẳn đi. Các nhà kinh ký bắt đầu hiểu ra rằng nước Mỹ nợ như chúa chổm, đang phải đền bù tội lỗi của mình".

Trong bối cảnh đó, có thể xem quyết định hôm thứ sáu 20.12.91 của Ngân hàng liên bang Mỹ (FED) hạ lãi suất từ 4,5% xuống còn 3,5% (hạ 1% một lần là một hành động hiếm thấy) như là một cố gắng lớn nhất nhằm vực dậy nền kinh tế. Đây là quyết định hạ lãi suất lần thứ sáu trong năm 91 này: từ 6,5% vào đầu năm nay còn 3,5%. Đây là lãi suất thấp nhất tại Mỹ từ 27 năm qua! Liệu quyết định này sẽ giúp kích thích sự tiêu thụ, tức kích thích sản xuất, hoặc đẩy đồng vốn sang thị trường chứng khoán?

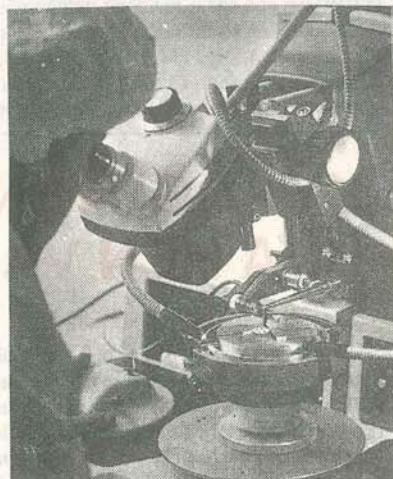
CHÂU ÂU CHƯA HẸN LÀ HỢP NHẤT

"To be or not to be", định đề mang đầy tính bi kịch Shakespeare này đã là nền tảng lý luận và tranh luận của Châu Âu 12 nước tại hội nghị Maastricht ngày 9 và 10.12.1991. Quả thật, Châu Âu sẽ tồn tại hay không tồn tại. Từ nay đến 1.1.1997 (là sớm nhất) hoặc 1.1.1999 (là chậm nhất), đồng ECU sẽ phải được phát hành hầu đối đầu với đồng dollar và đồng yen. Xin lấy việc phát hành đồng ECU làm thí dụ cho nỗ lực hợp nhất Châu Âu (12 nước) này, vì lẽ đây là biểu tượng cho sự nhất thể hóa 12 nước Châu Âu cả về kinh tế tài chính lẫn chính trị dựa trên điều kiện lý tưởng là mỗi quốc gia phải tự quen mình để nghĩ đến quyền lợi chung tối thượng. Triết học mà nói, lý tưởng chính là cái gì không thể nào đạt đến (inaccessible) do lẽ cái Tôi (Ego) vẫn luôn là nạn nhân của bao cám dỗ (tentations).

"Ne nous laissons pas succomber à la tentation".

(Xin chớ để chúng tôi sa chước cám dỗ)

Xin mượn hình tượng "Pater noster" này để kiểm chứng viễn tượng khả thi của lý tưởng hợp nhất Châu Âu. Vất vả lắm các văn kiện Maastricht mới được ký kết bởi các nhà lãnh đạo EC vào lúc nửa đêm 10.12.91. Chỉ 9 ngày sau tức thứ năm 19.12.91, Ngân hàng Đức quốc Bundesbank đơn phương quyết định tăng lãi suất chỉ đạo thêm nửa điểm nhằm giải quyết hướng tăng trưởng và hạn chế thâm thủng ngân sách. Quyết định này buộc các nước EC khác phải chọn một trong hai thái độ: hoặc cũng tăng lãi suất, hoặc hạ tỉ giá tiền tệ của mình so với đồng mark. Thứ năm



(19.12), thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật rồi thì thứ hai 23.12 đồng loạt các ngân hàng trung ương Tây Ban Nha, Ý, Hà Lan, Áo... Pháp đều phải tăng lãi suất một cách miễn cưỡng. Lý do thật dễ hiểu, nếu không tăng lãi suất, đồng vốn tư bản sẽ ò ạt đổ về Frankfurt (Đức) - cần nhớ từ năm 1991, đồng vốn tư bản được tự do lưu thông trong khối EC; một khi đồng vốn chạy qua Frankfurt hoặc ngược lại lãi suất tăng thì còn gì là hy vọng phục hồi kinh tế nữa. Bộ trưởng kinh tài Pháp Pierre Bérégovoy đã phải bực dọc lên tiếng nói thẳng, nói thật: "Nếu mỗi nước Châu Âu cứ nghĩ đến bản thân mình trước rồi mới nghĩ đến Châu Âu, thì Châu Âu sẽ hụt bước thời. Tôi muốn nói với các người bạn Đức rằng họ phải quan tâm đến quyền lợi của người khác nữa chứ" (phát biểu trên đài truyền hình A2 hôm 24.12)

G7 HAY LÀ THẦN JANUS

Trong thần thoại La Mã, thần Janus là vị thần có hai mặt. Nhóm G7 cũng thế; một bộ mặt toàn tâm, toàn ý để định đoạt số phận đồng vốn trên mức độ hành tinh (như hội nghị G7 + Liên Xô, hội nghị WB và FMI trong năm 91); tuy nhiên bộ mặt

bất đồng nội bộ lại ít được nhìn thấy. Thành ra, nhân loại, về mặt tài chính, vừa chịu cái ách G7 toàn tâm toàn ý trong các quyết định của WB, FMI và GATT (G7 luôn đại diện cho quyền lợi của các nước Bắc khổng chế quyền lợi của các nước Nam), lại còn phải chịu hậu quả gián tiếp của chính những bất đồng của G7 trong bối cảnh một thị trường vốn ngày càng hiểm đi và đắt hơn. Xin trích dẫn lời Bộ trưởng kinh tài Pháp Pierre Bérégovoy (Figaro 21, 22.12.91):

"Về đồng dollar, quyết định hạ lãi suất của người Mỹ ngược chiều với quyết định của người Đức. Điều đó cho thấy nhu cầu quay trở lại với những định hướng của G7 nhằm vào một diễn biến trật tự hơn của thị trường hối đoái. Một lần nữa tôi phải lặp lại một cách nghiêm trang: việc quay trở lại tình trạng mất trật tự tiền tệ, như ta đã trải qua trước năm 1985, sẽ chỉ làm nghiêm trọng hơn nữa tình hình kinh tế thế giới".

Xin đơn cử một thí dụ cụ thể cho thấy khả năng không-mâu-thuẫn trong nội bộ G7 là một điều không tưởng: tỷ lệ thăng dư/thâm thủng ngân sách của các nước G7 (biểu đồ của L'Expansion 31.10/13.11.91 dựa trên nguồn tin của OCDE).

OPEP 91 KHÔNG CÒN LÀ OPEP

73

Cuộc khủng hoảng Vùng Vịnh (8.90 - 2.91) đã lại một lần nữa là trung tâm của những dự đoán "đầu cơ" về giá dầu. Kinh nghiệm từ trận chiến Kippour ngày nào khiến người ta phải quan ngại cho hóa đơn đầu hóa của mình. Thế nhưng, như theo một ca khúc của The Birds mang tên "Turn, Turn, Turn" (1963): Mọi việc đều phải đổi thay, phải có một lúc để đổi thay, đó là định luật cho muôn loài", OPEP cũng thế, đã giảm thu nhập một cách không ngờ nổi ngay chính trong năm khủng hoảng Vùng Vịnh này, cũng như giá dầu thô có lúc lên đến 41, 42 dollars/ thùng trong

thoáng chốc đã cứ nằm lì ở mức dưới 20 dollars/thùng - còn thấp hơn giá đầu do OPEP đưa ra hôm 23.7.1990, chỉ một tuần trước khi cuộc khủng hoảng bùng nổ, là 21,5 dollars/thùng. Khi tôi viết những dòng chữ này, thì chiều 25.12.91, giá đầu (tại) Oman lại sụt 0,45 dollar/thùng, chỉ còn 15,60 dollars/thùng (The Nation, 24.12.91), giá đầu thô nhẹ (Brent) giao hàng tháng 1.92 cũng tuột 60 cents chỉ còn 18,52 dollars/thùng (Figaro 21.12.91). Nếu năm 1990, thu nhập dầu hỏa của OPEP là 170,4 tỷ dollars, thì năm 1991 này chỉ còn 143,1 tỷ dollars là tối đa. Tất nhiên, yếu tố các nguồn năng lượng mới không từ đầu hỏa vẫn còn đó-dầu độ an toàn của các nhà máy điện nguyên tử còn phải xét lại-, nhưng yếu tố sự can thiệp của phương Tây cũng rõ nét hoặc trực tiếp như lệnh cấm vận đối với nguồn dầu hỏa xuất khẩu của Irak (và trước đó của Koweit bị tạm chiếm), hoặc gián tiếp như đứng sau lưng Ả Rập Saudi để cho vương quốc này cứ đơn phương bất chấp những quyết định về quota sản xuất dầu hỏa của OPEP (Ả Rập sau đó thu thêm 3 tỉ dollars đầu hỏa do sản xuất bội dư trong khi Iran, nước sản xuất đứng thứ nhì của OPEP, lại bị giảm thu nhập dầu hỏa từ 15 đến 20%). Sản lượng đầu hỏa vùng Bắc Hải ngày càng trở nên đối trọng với sản lượng đầu hỏa vùng Trung Cận Đông, khiến cho giá đầu hạ. Trong bối cảnh này, chính các nước sản xuất dầu chút ít lại thua thiệt (Equateur, Gabon, Algérie) vì giá bán không bù nổi giá thành tăng (L'Expansion, 4.12.91) hưởng hồ là vừa khai thác đầu (không lọc đầu), vừa đốt bỏ khí! Thành ra, tài nguyên đầu hỏa chỉ là một con chủ bài một khi trình độ khai thác và năng lực quản lý bắt kịp với mong mơ, bằng không sẽ là... để cho "thiên hạ" hưởng.

CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG VẪN CÓ THỂ LẠC QUAN

Nhật báo Financial Times 21.12.91 trang.3 có đăng bài về nền kinh tế Châu Á như sau:

Các nền kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương khả quan hơn là phần còn lại của thế giới, và những nước tiến bộ nhất trong các nước này lại tăng trưởng nhanh hơn cả...

Các dự báo công bố ngày hôm qua bởi ESCAP cho thấy rằng các nước công nghiệp mới của Đông Nam Á, nước thành viên của ASEAN, và ngay cả vài nước Nam Á như Pakistan đã có khả năng đứng vững trong thời gian khủng hoảng Vùng Vịnh, trong bối cảnh suy thoái toàn cầu và mậu dịch thế giới giảm sút tại chỗ, mà chỉ chịu thiệt hại không đáng kể.

Điều này một phần do sự gia tăng rõ rệt mậu dịch trong khu vực. Kết quả là tại nhiều nước, chạy dài từ Iran cho đến các hòn đảo ngoài khơi Thái Bình Dương -

ngoại trừ vùng Châu Á của Liên Xô cũ - đã ghi nhận được tỷ lệ xuất nhập khẩu tăng hơn 20% trong khi mậu dịch thế giới chỉ tăng 0,6%. Trong số các nước này phải kể đến Pakistan, Hồng Kông và Thái Lan.

... (Tuy nhiên) một trong những lo âu của ESCAP là nạn lạm phát, với tỉ lệ là hoặc gần là hai số không như tại Hồng Kông, Nam Triều Tiên, Philippin, toàn thể vùng Nam Á và nhiều đảo quốc ở Thái Bình Dương. Một mối quan ngại khác là việc tỉ lệ tăng xuất khẩu của Trung Quốc có khả năng từ năm nay sẽ giảm từ 13% xuống còn 4% vào năm tới. Các nước đang phát triển tại khu vực này đang hưởng sự tăng trưởng tổng sản lượng nội địa bình quân là 6,4% trong năm nay. Ba nước trong danh sách OCDE (Nhật, Úc, Tân Tây Lan) tăng trưởng bình quân 4,1%, cao hơn so với mức tăng trưởng toàn cầu vốn là 0,9% và của các nước công nghiệp vốn là 2,8%; trong số ba nước này, Nhật dẫn đầu với tỉ lệ 4,5%". (Một thông tin khác cũng của Financial Times xuất xứ từ cơ quan kế hoạch kinh tế Nhật cho biết tỉ lệ

tăng trưởng năm 91 là 3,8% thấp hơn so với số liệu của ESCAP).

Trong tổng thể Châu Á - Thái Bình Dương này, xin tập trung sự chú ý nơi hạ quốc gia là Thái Lan và Nhật Bản, cơ bản là trong địa hạt xuất nhập khẩu gạo. Theo The Nation 24.12.91, Thái Lan hoàn toàn có khả năng xuất khẩu mỗi tuần 100.000 tấn gạo (tức từ 380.000 đến 400.000 tấn mỗi tháng), từ nay cho đến vài tháng nữa. Cho đến nay (cuối 12.91) Thái Lan đã xuất khẩu kể từ đầu năm được 3,8 triệu tấn gạo và Thái Lan đang bán gạo với giá rẻ hơn gạo của Việt Nam đồng thời đang tung 2, tỉ Baht trợ giá để ổn định giá gạo hầu di thuyết phục khách hàng. Trong số cá khách hàng của Thái Lan, Indonesia đang thương lượng mua thêm 300.000 tấn, Irak mua thêm 500.000 tấn, Irak 100.000 tấn Liên Xô 200.000 tấn, Sénégal từ 50 đến 80.000 tấn. Vụ lúa chính vụ của Thái năm 92 dự báo sẽ đạt 17,5 triệu tấn thóc, vụ lúa thứ nhì sẽ đạt 3 triệu tấn. Trong khi đó Nhật Bản cho đến giờ phút này vẫn chưa có kế hoạch mở cửa thị trường lúa gạo.

KỶ NGUYÊN SINH HỌC: HỨA HẸN VÀ THÁCH THỨC

CHÍNH SẠN

Génome (bộ gen đơn bội) của loài người gồm có 46 *chromosomes* (thể nhiễm sắc), mỗi *chromosome* gồm nhiều ngàn *genes*, mỗi *gene* lại có thể phân giải thành vài chục ngàn *nucléotides* - đơn vị căn bản của "bộ văn" sinh học tạo nên toàn bộ thông điệp di truyền của một con người.

Nhận diện, định vị từng nucleotide trong từng gene và trong từng *chromosome*, rồi sau đó tìm hiểu vai trò nhất định của nó trong hoạt động và sự phát triển của một cơ thể sống - đó chính là mục tiêu của Chương trình *Génome* (Programme génome) do nhiều nước hợp tác tiến hành

